



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TÀI CHÍNH

Số: 1356/BC-STC-VP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện công tác của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính Sở Tài chính
Quý 1 năm 2022**

Thực hiện Quyết định số 4424/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2022.

Tiếp nhận Công văn số 877/SNV-CCHC ngày 01/3/2022 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch công tác và chế độ báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính.

Ban Chỉ đạo cải cách hành chính Sở Tài chính báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính Quý 1 năm 2022 như sau:

1. Nội dung tăng cường các biện pháp để quản lý và đảm bảo nguồn thu; đẩy mạnh xã hội hóa, hợp tác công - tư; huy động hiệu quả các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển:

Phối hợp Cục Thuế thành phố, Cục Hải quan thành phố thực hiện các biện pháp để quản lý nguồn thu và bồi dưỡng nguồn thu, cụ thể:

- Tham mưu trình Ủy ban nhân dân Thành phố về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi cho từng cấp ngân sách ở thành phố thời kỳ ổn định ngân sách, giai đoạn 2022 - 2025.

- Tiếp tục thực hiện rà soát tìm kiếm các nguồn lực đã được tích lũy từ nhiều năm trước (như: tăng thu từ kết dư ngân sách, nguồn cải cách tiền lương, quỹ dự trữ tài chính...) để đảm bảo cho các nhiệm vụ chi phát sinh ngoài dự toán, đặc biệt là cân đối bố trí cho công tác phòng chống dịch và hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng dịch Covid-19.

- Rà soát, đôn đốc người nộp thuế nộp đúng, đủ và kịp thời số thuế phát sinh vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật, giải quyết dứt điểm các khoản tiền thuế đang chờ điều chỉnh, các khoản nợ chờ xử lý còn tồn đọng.

2. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và triển khai thực hiện tỷ lệ điều tiết các khoản thu phân chia giữa ngân sách Trung ương và ngân sách Thành phố giai đoạn 2021 - 2030:

Với vai trò Sở Tài chính là Tổ trưởng Tổ công tác, Sở Tài chính nỗ lực tham mưu, đề xuất với quyết tâm chính trị cao, chủ động trao đổi, phối hợp với Viện Nghiên cứu phát triển, các Sở, ngành, cơ quan liên quan nghiên cứu, xây dựng Đề cương chi tiết đề án xây dựng tỷ lệ điều tiết ngân sách cho Thành phố.

Sau quá trình tham mưu thực hiện, ngày 17/9/2021, Sở Tài chính có Công văn số 5230/STC-NS về báo cáo kết quả thảo luận với Bộ Tài chính về dự toán thu, chi ngân

sách năm 2022, theo đó, Sở Tài chính đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố kiến nghị Bộ Tài chính xem xét, thống nhất báo cáo Thủ tướng Chính phủ trình Quốc hội tăng tỷ lệ điều tiết ngân sách cho Thành phố giai đoạn 2022 - 2025 là 23% (đây cũng chính là tỷ lệ điều tiết đã được Quốc hội giao cho Thành phố ở giai đoạn trước liền kề, giai đoạn 2011 - 2016). Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý về chủ trương và giao Bộ Tài chính chủ trì, báo cáo Chính phủ để trình Quốc hội xem xét, quyết định cùng với ngân sách nhà nước năm 2022.

Ngày 13/11/2021, Quốc Hội ban hành Nghị quyết số 40/2021/QH15 về phân bổ ngân sách trung ương năm 2022. Theo đó, Quốc hội đã tăng tỷ lệ điều tiết phần ngân sách địa phương được hưởng cho Thành phố Hồ Chí Minh là 21%.

Như vậy, sau nhiều năm tỷ lệ điều tiết liên tục giảm dần qua các thời kỳ thì đây là thời kỳ ổn định ngân sách đầu tiên tỷ lệ điều tiết cho Thành phố đã tăng 3%, qua đó, giúp tăng nguồn lực để phục vụ đầu tư phát triển Thành phố nhanh, bền vững.

Bên cạnh đó, để tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ trong thời gian tới, Sở Tài chính đã có Công văn số 7571/STC-NS ngày 21/12/2021 về kiện toàn nhân sự tham gia Tổ công tác tham mưu xây dựng và triển khai Đề án điều chỉnh tỷ lệ % phân chia các khoản thu giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2030, phối hợp Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố kiện toàn các tổ công tác.

3. Thực hiện nghiêm và đúng các quy định về cơ chế tự chủ tài chính của cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ:

Ngày 21/6/2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, (thay thế các Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập, Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác, Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15/10/2012 của Chính phủ về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập).

Do đó, để kịp thời chuẩn bị cho việc triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, cũng như để đảm bảo thực hiện phân loại, xác định kinh phí ngân sách nhà nước cấp hoặc hỗ trợ cho đơn vị sự nghiệp công lập đúng quy định; đảm bảo tiến độ giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại khoản 2 Điều 40 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP; Sở Tài chính đã dự thảo văn bản của Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai đến các sở - ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận - huyện (Công văn số 1296/STC-HCSN ngày 07/3/2022); trong đó trình Ủy ban nhân dân Thành phố giao các Sở - ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận - huyện sau khi Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn, khẩn trương thực hiện ngay việc giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị, đảm bảo hoàn thành việc giao tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập trước ngày 30/6/2022.

4. Kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công tại các đơn vị:

- Ngày 22/12/2021, Bộ Tài chính có Công văn số 14504/BTC-QLCS về việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong công tác quản lý tài sản công, Sở Tài chính đã xây dựng dự thảo văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong công tác quản lý tài sản công và có Công văn số 263/STC-CS ngày 14/01/2022 gửi các cơ quan, đơn vị có liên quan góp ý.

- Bên cạnh đó, theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ thì các đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết phải lập Đề án, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (là các Sở ban ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện) rà soát, có ý kiến, sau đó gửi Sở Tài chính thẩm định, trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tài chính, đơn vị sự nghiệp công lập hoàn chỉnh Đề án, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, phê duyệt từng Đề án cụ thể. Riêng đối với Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích liên doanh, liên kết, Ủy ban nhân dân Thành phố phải lấy ý kiến Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố trước khi phê duyệt. Sở Tài chính đã có Công văn số 11/STC-CS ngày 04/01/2022 về việc xin ý kiến ủy quyền phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết tại đơn vị sự nghiệp công lập.

- Ngoài ra, để thuận lợi cho các đơn vị sử dụng phần mềm quản lý tài sản công, sau quá trình tập huấn Phần mềm thuộc dự án “Nâng cấp cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công”, Sở Tài chính có Công văn số 177/STC-CS ngày 11/01/2022 đề nghị Bộ Tài chính hỗ trợ, có ý kiến hướng dẫn một số nội dung liên quan đến phần mềm.

5. Tình hình giao dự toán ngân sách năm 2022:

Căn cứ Nghị quyết số 22/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Khóa X, tại kỳ họp thứ tư về ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi cho từng cấp ngân sách thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025 và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách năm 2022 ở Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Tờ trình số 75/TTr-CT ngày 13/12/2021 của Cục Thuế Thành phố về phân bổ dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2022, Sở Tài chính đã tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố dự thảo Quyết định giao chỉ tiêu thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022.

Tính đến nay đã có 394/394 đơn vị khối quận huyện và 322/322 đơn vị khối phường xã, đạt tỷ lệ 100% đơn vị hành chính trên địa bàn Thành phố thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính, 100% đơn vị đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản; 100% đơn vị sắp xếp bộ máy và có tiết kiệm kinh phí.

Việc khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính đã tạo điều kiện cho cơ quan hành chính nhà nước chủ động trong việc tổ chức sắp xếp bộ máy; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công, thực hiện tiết kiệm biên chế và chi phí quản lý nhằm tăng cường thực hành tiết kiệm chống lãng phí; tăng cường công tác quản

lý, chống thất thoát, tiêu cực trong đơn vị; đồng thời phân phối sử dụng nguồn tài chính hiệu quả, đảm bảo tăng thu nhập cho cán bộ, công chức từ nguồn kinh phí tiết kiệm.

6. Tình hình thực hiện giao tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập (không bao gồm giao tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập):

*** Khối thành phố:**

Hiện nay, tổng số đơn vị sự nghiệp công lập do Sở Tài chính đang theo dõi, quản lý là 289 đơn vị, với tình hình giao tự chủ tài chính như sau:

Đơn vị sự nghiệp	Tổng cộng	Giao tự chủ tài chính giai đoạn 2019-2021	Giao tự chủ tài chính giai đoạn 2020-2022	Dự kiến giao tự chủ tài chính giai đoạn 2021-2023
Tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư (Loại 1)	13	2	10	1
Tự đảm bảo chi thường xuyên (Loại 2)	94	5	25	64
Tự đảm bảo một phần chi thường xuyên (Loại 3)	205	6	29	170
NSNN đảm bảo chi thường xuyên (Loại 4)	74	8	12	54
Tổng số	386	21	76	289

*** Khối quận huyện:**

- Tình hình thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với đơn vị sự nghiệp công lập: Đến nay có 1.551/1.551 đơn vị thực hiện giao quyền tự chủ, đạt 100% trên tổng số đơn vị sự nghiệp công lập thuộc đối tượng giao tự chủ.

- Tình hình xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ của các đơn vị sự nghiệp: Có 1.551/1.551 đơn vị đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ (đạt tỷ lệ 100%).

7. Tình hình thực hiện cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập:

Đơn vị sự nghiệp	Tổng cộng	Giao tự chủ tài chính giai đoạn 2019-2021	Giao tự chủ tài chính giai đoạn 2020-2022	Dự kiến giao tự chủ tài chính giai đoạn 2021-2023
Tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư (Loại 1)	3	2	1	0

Tự đảm bảo chi thường xuyên (Loại 2)	3	2	0	1
Tự đảm bảo một phần chi thường xuyên (Loại 3)	3	3	0	0
NSNN đảm bảo chi thường xuyên (Loại 4)	4	1	0	3
Tổng số	13	4	8	1

Trên đây là nội dung báo cáo tình hình thực hiện của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính Quý 1 năm 2022 của Sở Tài chính, kính gửi Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (để b/c);
- GD, PGD phụ trách;
- Lưu: VT, (VP/K). 03b



GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Hồng Hà



Phụ lục 6A

**THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC
CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG CỦA THÀNH PHỐ**
(Kèm theo Báo cáo số 1356/STC-VP ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Sở Tài chính)

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo quý I, 6 tháng, quý III, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Cải cách tài chính công			
1.1.	Tỷ lệ thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công	%		
1.1.1.	Kế hoạch được giao	Triệu đồng		Sở KHĐT
1.1.2.	Đã thực hiện	Triệu đồng		Sở KHĐT
1.2.	Thực hiện tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp (ĐVSN) tại địa phương (lũy kế đến thời điểm báo cáo)			
1.2.1.	Tổng số ĐVSNCL tại địa phương	Đơn vị	289	
1.2.2.	Số ĐVSNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên và chi đầu tư (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	1	
1.2.3.	Số ĐVSNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	64	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo quý I, 6 tháng, quý III, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.2.4.	Số ĐVSNCL đã thực hiện tự chủ một phần chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	170	
1.2.4.1.	Số ĐVSNCL tự bảo đảm từ 70% - dưới 100% chi thường xuyên	Đơn vị	170	
1.2.4.2.	Số ĐVSNCL tự bảo đảm từ 30% - dưới 70% chi thường xuyên	Đơn vị	0	
1.2.4.3.	Số ĐVSNCL tự bảo đảm từ 10% - dưới 30% chi thường xuyên	Đơn vị	0	
1.2.5.	Số ĐVSN do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên	Đơn vị	54	
1.2.6.	Số lượng ĐVSNCL đã chuyển đổi thành công ty cổ phần (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	0	